TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HSST
Ngày 23 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Hoàng Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Vụ và bà Mạc Thị Thuý

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hứa Bích Phương – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 – Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 23 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường xét xử hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2025/TLST- HS ngày 04 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2025/QĐXXST-HS ngày 09/9/2025 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn B - Sinh ngày 24/9/1983 Chu T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại Xóm E, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng (nay là Tổ C, phường T, tỉnh Cao Bằng).

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; con ông: Đinh Xuân L, sinh năm 1960 và con bà Đinh Thị T1, sinh năm 1961; vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1985; con: có 01 con, sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 17/01/2013 bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, mức phạt tiền 1.500.000 đồng (đã thi hành ngày 21/01/2013).

Ngày 09/8/2016 bị Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt tiền 1.000.000 đồng (đã thi hành ngày 09/8/2016).

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trạm tạm giam Công an tỉnh C từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Tiến D - Sinh ngày 12/6/1986 tại V, T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và nơi ở: Xóm B, xã V, huyện T, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm B, xã T, tỉnh Cao Bằng).

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12 phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; con ông: Đinh Văn V, sinh năm 1947 và con bà Ngô Thị V1, sinh năm 1950; vợ: Long Thị H1, sinh năm 1991. con có 01, sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trạm tạm giam Công an tỉnh C từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. Đinh Ngọc H2 - Sinh ngày 08/8/1992 tại C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và nơi ở: Xóm E, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng (nay là Tổ C, phường T, tỉnh Cao Bằng).

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12 phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; con ông: Đinh Văn Q (đã chết) và con bà Lâm Thị H3, sinh năm 1970; vợ: Bế Thị T2, sinh năm 1992. con có 02, con lớn sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trạm tạm giam Công an tỉnh C từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn Q1 - Sinh ngày 15/5/1971 tại Đ, T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú: Xóm K, xã Đ, huyện T, Cao Bằng (nay là xóm K, xã C, tỉnh Cao Bằng).

Nơi ở hiện tại: Tổ D, phường T, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12 phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn T3 (đã chết) và con bà Nông Thị N (đã chết); vợ: Nguyễn Thị T4, sinh năm 1973. con có 01, sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trạm tạm giam Công an tỉnh C từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Đinh H4 - Sinh ngày 23/01/1994 tại Hồ N, huyên H, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và nơi ở: xóm K, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng (nay là Xóm K, xã K, tỉnh Cao Bằng).

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12 phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; con ông: Phạm Đại S, sinh năm 1965 và con bà Đinh Thị H5, sinh năm 1965; vợ: Nông Thị N1, sinh năm 1994; con có 01, sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trạm tạm giam Công an tỉnh C từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

6. Mông Nhâm H13 - Sinh ngày 22/12/1989 tại K, T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và nơi ở: xóm C, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng (Nay là xóm C - B, xã K, tỉnh Cao Bằng).

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12 phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; con ông: Mông Văn C, sinh năm 1956 và con bà Nhâm Thị H6 (đã chết); vợ: Lương Thị L1, sinh năm 1996. con có 01, sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trạm tạm giam Công an tỉnh C từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

7. Nhâm Thành C3 - Sinh ngày 07/12/1989 tại K, T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và nơi ở: xóm C, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng (Nay là xóm C - B, xã K, tỉnh Cao Bằng).

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12 phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; con ông: Nhâm Văn L2, sinh năm 1966 và con bà Vương Thị L3, sinh năm 1967; vợ: Nhâm Thị L4, sinh năm 1993. con có 02, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trạm tạm giam Công an tỉnh C từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

8. Đinh Đức C1 - Sinh ngày 24/9/1997 tại Hồ N, huyên H, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và nơi ở: xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm N, xã K, tỉnh Cao Bằng).

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12 phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; con ông: Đinh Văn H7, sinh năm 1966 và con bà Nông Thị H8, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/02/2015 bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, mức phạt tiền 1.000.000 đồng (đã thi hành ngày 13/02/2013).

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trạm tạm giam Công an tỉnh C từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

9. Đinh Văn P - Sinh ngày 25/6/1992 tại C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và nơi ở: Xóm E, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng (nay là Tổ C, phường T, tỉnh Cao Bằng).

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12 phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; con ông: Đinh Văn D1, sinh năm 1966 và con bà Đàm Thị T5, sinh năm 1974; vợ: Đinh Thị H9, sinh năm 1997; con có 02, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/02/2018 bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, mức phạt tiền 1.000.000 đồng (đã thi hành ngày 02/02/2018).

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trạm tạm giam Công an tỉnh C từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

10. Nông Trung H10 - Sinh ngày 06/11/1993 tại Hồ N, huyên H, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và nơi ở: xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng (nay là Xóm N, xã K, tỉnh Cao Bằng).

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12 phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; con ông: Nông Văn H11, sinh năm 1969 và con bà Đinh Thị T6, sinh năm 1970; vợ: Đàm Thị T7, sinh năm 1993, con có 02, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trạm tạm giam Công an tỉnh C từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng*:

+ Đoàn Ngọc K, sinh năm 1963. Địa chỉ: Tổ D, phường T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

+ Nông Thị K1, sinh năm 1962. Địa chỉ: Tổ D, phường T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

- *Người làm chứng*: Nông Ngọc T8, sinh năm 1994. Địa chỉ: xóm C - B, xã K, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 07 phút, ngày 19/6/2025, tổ công tác của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh C, phát hiện bắt quả tang tại sân thượng tầng 3 nhà của ông Đoàn Ngọc K và bà Nông Thị K1 trú tại Tổ D, phường D, thành phố C, tỉnh Cao Bằng (nay là Tổ D, phường T, tỉnh Cao Bằng) có 02 nhóm người đang có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền mặt thông qua hình thức "đánh Liêng" cụ thể như sau:

Tại chiếu bạc thứ nhất có 04 người, gồm: Ngô Tiến D, Đinh Ngọc H2, Nguyễn Văn Q1 và Đinh Văn B.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài và số tiền 5.916.000 đồng. Cụ thể thu giữ đối với từng người như sau: Thu trên chiếu bạc trước mặt vị trí của Đinh Văn B ngồi số tiền 1.220.000 đồng; thu trên chiếu bạc trước mặt vị trí của Ngô Tiến D ngồi số tiền 20.000 đồng; thu trên chiếu bạc trước mặt vị trí của Đinh Ngọc H2 ngồi số tiền 2.931.000 đồng; thu trên chiếu bạc trước mặt vị trí của Nguyễn Văn Q1 số tiền 1.745.000 đồng.

Tại chiếu bạc thứ hai có 06 người đang có hành vi đánh bạc, gồm: Nguyễn Đinh H4, Mông Nhâm H13, Nhâm Thành C3, Đinh Đức C1, Đinh Văn P và Nông Trung H10.

Vật chứng thu giữ gồm có: 01 bộ bài tú lơ khở 52 lá và Số tiền 8.075.000 đồng, cụ thể thu tại các vị trí như sau: Thu giữ 150.000 đồng đặt ở giữa chiếu bạc là tiền các đối tượng đánh bạc bỏ vào gọi là tiền "gà"; Thu trên chiếu bạc trước mặt vị trí Nguyễn Đinh H4 ngồi số tiền 900.000 đồng; thu trên chiều bạc trước mặt vị trí Mông Nhâm H13 số tiền 330.000 đồng; thu trên chiếu bạc trước mặt vị trí Nhâm Thành C3 số tiền 145.000 đồng; thu trên chiếu bạc trước mặt vị trí Đinh Đức C1 số tiền 1.170.000 đồng; thu trên chiếu bạc trước mặt vị trí Đinh Văn P số tiền 1.730.000 đồng; thu trên chiếu bạc trước mặt vị trí Nông Trung H10 số tiền 3.650.000 đồng.

Ngoài ra cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ một số đồ vật, tài sản có liên quan gồm:

+ 01 tấm chiều đan bằng nhựa;

+ Tạm giữ trong túi quần đang mặc của Đinh Văn B số tiền 11.200.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng;

+ Tạm giữ của Ngô Tiến D 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng;

+ Tạm giữ của Đinh Ngọc H2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu ghi đã qua sử dụng;

+ Tạm giữ của Nguyễn Văn Q1 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone, màu đen, đã qua sử dụng;

+ Tạm giữ của Nguyễn Đinh H4 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng;

+ Tạm giữ của Mông Nhâm H13 trong túi quần bên phải có 13.000.000 đồng và 01 điện thoại đi động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi màu xanh, đã qua sử dụng;

+ Tạm giữ của Nhâm Thành C3 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng;

+ Tạm giữ của Đinh Đức C1 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone màu xanh, đã qua sử dụng, mặt lưng và màn hình nứt vỡ, bên trong ốp điện thoại có số tiền 1.000.000 đồng;

+ Tạm giữ trong túi quần bên phải của Đinh Văn P số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, màn hình nứt vỡ;

+ Tạm giữ của Nông Trung H10 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone màu xanh, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Chiều tối ngày 19/6/2025 các bị cáo đến nhà vợ chồng ông Đoàn Ngọc K và bà Nông Thị K1 ăn cơm mừng tân gia. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì Đinh Văn B và Đinh Ngọc H2 rủ nhau lên tầng 3 nhà ông K với mục đích để thăm quan nhà mới. Khi B và H2 lên đến tầng 3 thì thấy tại gian thờ ở tầng 3 có 04 người đàn ông không quen biết đang ngồi uống rượu với nhau, thấy vậy B và H2 đi vào uống rượu với những người này, lúc này B và H2 nhìn thấy trên sàn ngoài sân thượng có sẵn 01 tấm chiếu và 01 bộ tú lơ khơ. Bạch và H2 ngồi uống rượu với những người này được khoảng 30 phút thì có 02 người đàn ông không quen biết đi lên tầng 3 rủ B và H2 đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh "Liêng" thì B và H2 đồng ý. Sau đó B và H2 cùng 02 người đàn ông đó đi ra phía đằng trước ban công tầng 3 đánh bạc ăn tiền, đánh được khoảng 30 phút thì hai người đàn ông đó đi về, lúc này có Nguyễn Văn Q1 và

Ngô Tiến D đi vào thay hai người đó rồi 4 người Bạch, H2, Q1, D tiếp tục đánh bạc. Trong khi 4 người đánh bạc thì có nhiều người xung quanh xem, sau đó những người này tiếp tục mở thêm một chiếu bạc ở ngay bên cạnh, gồm có: Nông Trung H10, Đinh Văn P, Đinh Đức C1, Nhâm Thành C3, Nguyễn Đinh H4 và Mông Nhâm H13. Đến 23 giờ 07 phút bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh C phát hiện bắt quả tang.

Cách thức đánh bạc được quy ước như sau: Các bị cáo sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và mỗi lá bài sẽ gồm phần số là các lá bài có giá trị (từ A, 2,3,4,5,6,7,8,9,10,J,Q,K) tương ứng với giá trị điểm từ 01 đến 09, còn 10 tương đương là 0 điểm J,Q, K là quân hình và phân chất theo thứ tự từ lớn đến bé là R, C2, N2, P1. Mỗi ván mỗi người chơi sẽ được chia 03 lá bài bất kỳ, trước khi chia bài người tham gia chơi phải bỏ một số tiền bằng nhau gọi là "vào làng, gà". Ban đầu các bị cáo cùng thoả thuận số tiền mỗi ván chơi "vào làng" là 20.000 đồng. Sau khi đã bỏ tiền vào "làng" mỗi người chơi sẽ được chia ba lá bài, sau đó sẽ tính điểm và người nào có số điểm cao nhất sẽ được ăn toàn bộ số tiền "làng" và người đó sẽ là người được chia ván bài tiếp theo. Người thắng ở ván đầu sẽ tiến hành đặt cược trước và số tiền đặt cược mỗi ván thấp nhất là 20.000 đồng và cao nhất là 100.000 đồng, sau khi chia bài xong sẽ bốc bài lên để tính điểm và hô bài lần lượt theo chiều ngược kim đồng hồ bắt đầu từ người chia bài, người nào không có điểm thì sẽ tự giác úp bài hoặc theo hoặc tố lên (thêm tiền vào làng) cho đến khi không còn có người tố theo nữa thì những người còn lại sẽ mở bài để so điểm. Ai có tổng điểm bài lớn hơn thì người đó thắng và lấy toàn bộ số tiền ở trong "làng" rồi người thắng ván đó sẽ tiếp tục được chia bài ván tiếp theo. Đối với hình thức đánh "Liêng" thì bài có giá trị to nhất là "sáp" gồm 03 lá bài giống nhau (ví dụ: 03 con bài A, bà con 2…trong đó "sáp" 3 con A là to nhất và "sáp" 3 con 2 là nhỏ nhất, tiếp theo là 'liêng" là bà có 3 con bài có phần số liên tiếp nhau không cần đồng chất (Ví dụ: Q, K, A 234, trong đó Q, K, A là to nhất và 2,3,4 là nhỏ nhất) cuối cùng tính điểm gồm tổng số điểm của bà lá bài cộng vào, lớn nhất là 09 điểm và nhỏ nhất là 0 điểm, bài ai có số điểm cao nhất thì người đó thắng.

Khi bắt đầu đánh bạc, các bị cáo đem theo số tiền để đánh bạc như sau:

Tại chiếu bạc số 01: Đinh Văn B bỏ ra số tiền 600.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi công an bắt quả tang thì trước mặt B có số tiền là 1.220.000 đồng; Ngô Tiến D mang theo số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, khi công an bắt quả tang thì D có số tiền 20.000 đồng; Đinh Ngọc H2 sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi công an bắt quả tang thì H2 có số tiền 2.931.000 đồng; Nguyễn Văn Q1 sử dụng số tiền 1.665.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi công an bắt quả tang thì Q1 có số tiền 1.745.000 đồng.

Tại chiếu bạc số 02: Nguyễn Đinh H4 sử dụng số tiền 450.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị công an bắt quả tang thì H4 có số tiền 900.000 đồng; Mông Nhâm H13 sử dụng số tiền 195.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị công an bắt quả tang có số tiền 330.000 đồng; Nhâm Thành C3 sử dụng số tiền 400.000 đồng

để tham gia đánh bạc, khi bị công an bắt quả tang thì C3 có số tiền 145.000 đồng; Đinh Đức C1 sử dụng số tiền 2.100.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị công an bắt quả tang thì C1 có số tiền 2.770.000 đồng; Đinh Văn P sử dụng số tiền 2.520.000 đồng (gồm 2.000.000 đồng để trong người và 520.000 đồng bỏ ra trước mặt) để tham gia đánh bạc, khi bị công an bắt quả tang thì P có số tiền là 1.730.000 đồng; Nông Trung H10 sử dụng số tiền 900.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bi công an bắt quả tang thì H10 có số tiền 3.650.000 đồng.

Ngày 30/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đã tiến hành mở niêm phong, kiểm tra dữ liệu đối với các điện thoại thu giữ. Kết quả kiểm tra không phát hiện nội dung liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 25/7/2025 đã trả lại điện thoại cho các bị cáo.

Đối với số tiền 11.200.000 đồng thu giữ trong người Đinh Văn B và số tiền 13.000.000 đồng thu giữ trong người Mông Nhâm H13, Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản của Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực VII – Phòng nghiệp vụ 2 theo quy định.

Tại Bản Cáo trạng số 48/CT-VKSCB – P2 ngày 03/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Ngọc H2, Ngô Tiến D, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Đinh H4, Nhâm Thành C3, Đinh Đức C1, Nông Trung H10, Đinh Văn P và Mông Nhâm H13 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Ngọc H2, Ngô Tiến D, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Đinh H4, Nhâm Thành C3, Đinh Đức C1, Nông Trung H10, Đinh Văn P và Mông Nhâm H13 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng: Ông Đoàn Ngọc K và bà Nông Thị K1 vắng mặt tại phiên toà nhưng quá trình điều tra và tại đơn xin vắng mặt trình bày: nhà tổ chức tiệc mừng tân gia nhưng do ông bà mệt đã đi ngủ trước nên không biết sự việc trên. Đối với tài sản thu giữ gồm 02 bộ bài ông bà không biết của ai, đối với chiếc chiếu thu giữ không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát khu vực 1 – Cao Bằng được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo như Cáo trạng số 48/CT-VKSCB-P2 ngày 03/9/2025 đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Ngọc H2, Ngô Tiến D, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Đinh H4, Nhâm Thành C3, Đinh Đức C1, Nông Trung H10, Đinh Văn P và Mông Nhâm H13 đã phạm vào tội "Đánh bạc".

- Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn B số tiền 27.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc H2 số tiền số tiền từ 25.000.000 đồng đến 28.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đinh H4 Số tiền từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Nhâm Thành C3 số tiền từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Đức C1 số tiền từ 30.000.000 đồng đến 33.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Nông Trung H10 số tiền từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn P số tiền từ 32.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Mông Nhâm H13 số tiền từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Tiến D số tiền từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q1 số tiền từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu số tiền 16.991.000 đồng (mười sáu triệu chín trăm chín mươi mốt nghìn đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Trả lại số tiền 11.200.000 đồng (mười một triệu hai trăm nghìn đồng) cho bị cáo Đinh Văn B.

- Trả lại số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng chẵn) cho bị cáo Mông Nhâm H13.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài và 01 tấm chiếu đan bằng nhựa.

Khi được nói lời sau cùng: Các bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản hỏi cung, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Chiều tối ngày 19/6/2025 các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Ngọc H2, Ngô Tiến D, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Đinh H4, Nhâm Thành C3, Đinh Đức C1, Nông Trung H10, Đinh Văn P và Mông Nhâm H13 cùng nhau đến nhà vợ chồng ông Đoàn Ngọc K và Nông Thị K1 (trú tại Tổ D, phường D, thành phố C, nay là Tổ D, phường T, tỉnh Cao Đăng) ăn tiệc mừng tân gia. Sau khi ăn uống xong đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì Đinh Văn B và Đinh Ngọc H2 rủ nhau lên tầng 3 nhà ông K cùng 02 người đàn ông mà H2 và B không quen biết đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh "Liêng". Đánh được khoảng 30 phút thì hai người đàn ông lạ mặt nghỉ đi về trước, lúc này có Nguyễn Văn Q1 và Ngô Tiến D đi vào đánh thay vị trí hai người đó rồi bốn người B, H2, Q1 và D tiếp tục đánh bạc. Một lúc sau lại có một nhóm người gồm Nông Trung H10, Đinh Văn P, Đinh Đức C1, Nhâm Thành C3, Nguyễn Đinh H4 và Mông Nhâm H13 mở thêm một chiếu bạc ngay sát bên cạnh để cùng nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh "Liêng". Đến hồi 23 giờ 07 phút ngày 19/6/2025, khi cả hai chiếu bạc đang đánh bạc thì bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh C phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số 01 số tiền 5.916.000 đồng, 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 lá bài; thu trên chiếu bạc số 02 tổng số tiền 11.075.000 đồng, 01 bộ tú lơ khơ cùng toàn bộ vật chứng và tài sản có liên quan. Do đó, hành vi của các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Ngọc H2, Ngô Tiến D, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Đinh H4, Nhâm Thành C3, Đinh Đức C1, Nông Trung H10, Đinh Văn P và Mông Nhâm H13 đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy, Cáo trạng số 48/CT-VKSCB-P2 ngày 03/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Xét tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đánh bạc là tệ nạn xã hội cần lên án, là nguyên nhân gây ra rất nhiều mâu thuẫn, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm quy định pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với động cơ vụ lợi, cá cược được thua bằng tiền nhằm mục đích hưởng lợi bất chính. Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội.

Về nhân thân: Các bị cáo Ngô Tiến D, Đinh Ngọc H2, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Đinh H4, Mông Nhâm H13, Nhâm Thành C3 và Nông Trung H10 có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Đối với Đinh Văn B ngày 17/01/2013 bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, mức phạt tiền 1.500.000 đồng (đã thi hành ngày 21/01/2013); ngày 09/8/2016 bị Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt tiền 1.000.000 đồng (đã thi hành ngày 09/8/2016); bị cáo Đinh Đức C1 ngày 13/02/2015 bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, mức phạt tiền 1.000.000 đồng (đã thi hành ngày 13/02/2013); bị cáo Đinh Văn P ngày 01/02/2018 bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc mức phạt tiền 1.000.000 đồng (đã thi hành ngày 02/02/2018). Các bị cáo Bạch, C1, P đã thi hành xong đã hết thời hạn được coi như chưa bị xử phạt hành chính.

Tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đối với hành vi vi phạm của bản thân, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Q1 là người có nhiều thành tích trong công tác được tặng nhiều giấy khen; bị cáo Ngô Tiến D có mẹ đẻ là bà Ngô Thị V1 được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và bố đẻ là ông Đinh Văn V được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên các bị cáo Q1 và D được hưởng thêm tình tiết tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, các bị cáo Ngô Tiến D, Đinh Ngọc H2, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Đinh H4, Mông Nhâm H13, Nhâm Thành C3 và Nông Trung H10 đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong giai đoạn điều tra các bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025 cũng đã đủ sức răn đe, cảnh tỉnh, do đó áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của nhà nước và tạo cơ hội để các bị cáo sửa chữa lỗi lầm và trở thành người có ích, Hội đồng xét xử xét thấy

không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình thức phạt tiền là hình phạt chính cũng đã đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung. Mức hình phạt tiền cũng căn cứ vào số tiền đã được bị cáo dùng vào việc đánh bạc trái phép và tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để quyết định.

Đối với bị cáo Đinh Văn B và Đinh Văn P nhân thân đã bị xử phạt hành chính về tội Đánh bạc, đã được xoá tiền sự nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội (Bị cáo Bạch nhân thân còn bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã được xóa tiền sự). Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật cần xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để lấy đó làm bài học răn đe. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo B và P mới đủ sức răn đe, cảnh tỉnh.

Đối với bị cáo Đinh Đức C1, năm 2015 bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, mức phạt tiền 1.000.000 đồng đã được xoá tiền sự. Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 Nghị quyết về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo của Toà án nhân dân Tối cao, thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo; không cần bắt bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tù, để bị cáo tự cải tạo tại địa phương và gia đình, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo đối với bị cáo để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, mà tu dưỡng rèn luyện bản thân.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo Ngô Tiến D, Đinh Ngọc H2, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Đinh H4, Mông Nhâm H13, Nhâm Thành C3 và Nông Trung H10 và xử lý vật chứng, án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Đối với các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Văn P và Đinh Đức C1 đề nghị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

[5] Phần tranh luận: Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền thu trên chiếu bạc số 01 là 5.916.000 đồng và chiếu bạc số 02 là 8.075.000 đồng; số tiền tạm giữ trong túi quần bên phải của Đinh Văn P là 2.000.000 đồng và số tiền trong ốp điện thoại của Đinh Đức C1 là 1.000.000 đồng

được xác định các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. (Tổng cộng số tiền tịch là nộp vào ngân sách Nhà nước là 16.991.000 đồng).

- Đối với số tiền 11.200.000 đồng thu trong người của Đinh Văn B và thu trong người của Mông Nhâm H13 số tiền là 13.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định được số tiền thu giữ trong người Đinh Văn B là tiền mà bị cáo đem đi để trả tiền mua vật liệu xây dựng của gia đình, còn đối với số tiền tạm giữ của Mông Nhâm H13 là do H13 nhận tiền công trình bắn mái tôn để trả cho công nhân và mua vật liệu. Ngoài ra không có tài liệu nào chứng minh B và H13 sẽ sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc. Do đó, xét thấy cần trả lại cho bị cáo B và bị cáo H13.

- Đối với 02 bộ bài 52 lá cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 tấm chiếu đan bằng nhựa, xét thấy không có giá trị hoặc giá trị sử dụng không đáng kể, ông K và bà K1 không yêu cầu lấy lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Đối với các vấn đề khác;

- Đối với các điện thoại tạm giữ của các bị cáo khi bắt quả tang. Qua kiểm tra không phát hiện nội dung liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho các bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với vụ án đánh bạc xảy ra tại nhà riêng của vợ chồng ông Đoàn Ngọc K và bà Nông Thị K1. Quá trình điều tra xác định được ngày hôm đó gia đình ông K, bà K1 tổ chức tiệc mừng tân gia, do khách đến đông nên sau khi tiếp khách mệt và đi ngủ nên không biết việc khách đến dự tiệc tổ chức đánh bạc trên sân thượng. Vì vậy không có căn để xem xét trách nhiệm hình sự.

- Ngày 11/9/2025 các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Ngọc H2, Đinh Văn P và ngày 22/9/2025 bị Ngô Tiến D mỗi bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng. Hội đồng xét xử xét thấy, số tiền trên sẽ được trả lại hoặc khấu trừ vào các khoản mà các bị cáo có nghĩa vụ phải thi hành án.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Ngọc H2, Ngô Tiến D, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Đinh H4, Nhâm Thành C3, Đinh Đức C1, Nông Trung H10, Đinh Văn P và Mông Nhâm H13 đã phạm vào tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo **Đinh Ngọc H2** số tiền **25.000.000 đồng** (Hai mười lăm triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền 10.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo biên lại thu số 0000128 ngày 11/9/2025. Bị cáo tiếp tục phải nộp số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đinh H4** số tiền **20.000.000 đồng** (Hai mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo **Nhâm Thành C3** số tiền **22.000.000 đồng** (Hai mươi hai triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo **Nông Trung H10** số tiền **22.000.000 đồng** (Hai mươi hai triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo **Mông Nhâm H13** số tiền **20.000.000 đồng** (Hai mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo **Ngô Tiến D** số tiền **20.000.000 đồng** (Hai mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền 10.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo biên lại thu số 0000156 ngày 22/9/2025. Bị cáo tiếp tục phải nộp số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Q1** số tiền **22.000.000 đồng** (Hai mươi hai triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo **Đinh Văn B** 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt, tạm giữ (từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025).

+ Xử phạt bị cáo **Đinh Văn P** 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt, tạm giữ (từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo **Đinh Đức C1** 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Đức C1 cho Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Cao Bằng để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Đinh Đức C1 có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu số tiền 16.991.000 đồng (mười sáu triệu chín trăm chín mươi mốt nghìn đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Trả lại số tiền 11.200.000 đồng (mười một triệu hai trăm nghìn đồng) cho bị cáo Đinh Văn B. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng chẵn) cho bị cáo Mông Nhâm H13. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài và 01 tấm chiếu đan bằng nhựa.

(*Toàn bộ số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đã chuyển sang Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng, lập hồi 15 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 9 năm 2025*).

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng mà Đinh Văn B đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo biên lai thu số 0000126 ngày 11/9/2025, cần trả lại cho bị cáo Bạch.

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng mà Đinh Văn P đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo biên lai thu số 0000127 ngày 11/9/2025, cần trả lại cho bị cáo P.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Ngọc H2, Ngô Tiến D, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Đinh H4, Nhâm Thành C3, Đinh Đức C1, Nông Trung H10, Đinh Văn P và Mông Nhâm H13 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Về quyền kháng cáo**: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VPCQCSĐT Công an tỉnh Cao Bằng;
- Phòng THADS khu vực 1 tỉnh Cao Bằng;
- VKSND khu vực 1 – Cao Bằng;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Quốc Khánh